

Biến đổi khí hậu trong mối liên hệ với chủ nghĩa khủng bố ở Indônêxia những năm gần đây

PHẠM ANH*
NGUYỄN NGỌC HOA**

Ngày nay, biến đổi khí hậu đã và đang nổi lên như một trong những vấn đề nóng bỏng, thách thức sự phát triển và gây một mối quan ngại lớn cho tất cả các quốc gia. Chúng ta cũng nói nhiều về sự tác động của nó đối với kinh tế, xã hội, y tế, và môi trường. Về cơ bản, những ý kiến này đều gặp nhau ở một điểm, đó là cần phải chung sức ngăn chặn, giảm dần và đi đến thích ứng dần đối với biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, xét trên khía cạnh tổng hòa của môi trường chính trị, ở một số nước đang phát triển lại cho thấy những mối liên hệ hết sức đáng chú ý giữa biến đổi khí hậu và sự nổi lên của các nhóm khủng bố. Tại các quốc gia ở khu vực có khí hậu nhiệt đới có thể đã/sẽ chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của biến đổi khí hậu toàn cầu, nghèo đói gia tăng, và thêm vào đó năng lực quản lý nhà nước suy giảm - một phần là do tác động của các sự kiện liên quan đến biến đổi khí hậu - đã và đang tạo ra cơ sở, [chỗ dựa] khách quan cần thiết cho những nhóm khủng bố duy trì và hoạt động. Trên cơ sở những tài liệu thu thập được và từ thực tiễn của sự phát triển, bài báo này góp phần xây dựng và mở rộng một ý tưởng đang dần trở nên được chấp

nhận - biến đổi khí hậu có thể là một yếu tố gây ra các hoạt động khủng bố ở các nước đang phát triển. Ở đây, chúng tôi tập trung phân tích về trường hợp Indônêxia và xem xét những tác động của biến đổi khí hậu đối với môi trường an ninh, chính trị trong khoảng một thập niên gần đây.

Cho đến đầu năm 1998, cuộc khủng hoảng tài chính châu Á đã giáng một đòn mạnh vào nền kinh tế Indônêxia. Hàng trăm nghìn người thất nghiệp, đồng Rupiah mất giá lên đến 84%. Theo dữ liệu thống kê, có tới hơn 80 triệu người dân phải chấp nhận sống dưới mức nghèo khổ, trong khi trước khủng hoảng chỉ là 22 triệu⁽¹⁾. Sự đi xuống của nền kinh tế này tồi tệ đến mức người ta buộc phải thừa nhận rằng chưa có tiền lệ nào trong vòng 50 năm qua. Cùng lúc đó, hiện tượng dao động phương Nam El Nino (ENSO) tạo nên một đợt hạn hán tàn phá trên diện rộng xú vạ đảo. Sản xuất lương thực đình trệ, tình trạng thiếu lương thực trở nên phổ biến đưa đến sự bất bình, phần nộ trong dân. Các cuộc bạo động lương thực và biểu tình quần chúng đã nổ ra và vượt khỏi tầm kiểm soát của chính phủ. Trên thực tế, Indônêxia đã rơi vào một cuộc

* Phạm Anh, Nghiên cứu sinh, Đại học Quốc gia Sun Yat-sen, Đài Loan

** Nguyễn Ngọc Hoa, Đại học Luật Hà Nội

khủng hoảng chính trị, xã hội. Trong tháng 2 năm 1998, do giá thực phẩm lên cao, ở hơn 20 thành phố và thị xã đã xảy ra các cuộc nổi dậy mang tính chất bạo lực⁽²⁾. Trước tình hình xã hội rối ren lên đến đỉnh điểm, và một phần là các yếu tố khác, Tổng thống Soeharto đã phải từ chức sau hơn 30 năm cầm quyền. Nhưng ngay cả khi chính phủ Soeharto sụp đổ, một thế hệ lãnh đạo mới thay thế, Indônêxia vẫn chưa cho thấy dấu hiệu thoát ra khỏi khủng hoảng, thậm chí nó còn tác động mạnh mẽ đến chính trường nước này. Một chính phủ trung ương vững mạnh đã hoàn toàn chấm dứt với Indônêxia, và thay vào đó là một nền dân chủ yếu ớt, ở đó tổng thống mới và quốc hội - mới được trao quyền và nhanh chóng có thực quyền - có sự cạnh tranh chính trị quyết liệt⁽³⁾. Hơn nữa, khả năng kiểm soát của chính phủ trung ương cũng ngày càng hạn chế dần bởi kết quả của quá trình đấu tranh lâu dài hàng thập kỷ của các tỉnh đối với việc phi tập trung quyền lực. Nhưng quan trọng hơn tất cả là chính trong bối cảnh chính trị phức tạp đó, hàng trăm phần tử Hồi giáo lưu vong đã trở về Indônêxia, rồi ngay sau đó yêu cầu “không gian chính trị”⁽⁴⁾. Hai trong số những người trở về quan trọng nhất là Abdullah Sungkar và Abu Bakar Ba’asyir. Họ chính là nòng cốt của tổ chức quân sự Jemaah Islamiyah (JI)⁽⁵⁾ - tổ chức ủng hộ cho sự ra đời của một nhà nước Hồi giáo ở Indônêxia. Có thể nói chính sự đột ngột suy yếu của nhà nước Indônêxia đã mở ra những điều kiện chính trị để họ từ Malaixia trở về và tiếp tục đưa JI trở lại hoạt động ở đất nước này⁽⁶⁾. Sau đó, JI bắt đầu mở rộng thế lực và liên hệ với mạng lưới khủng bố Al-Qaeda của Osama Bin Laden. Và chỉ trong một vài năm, tổ chức cực đoan này đã trực tiếp cầm đầu hoặc giật dây cho hàng loạt các vụ tấn công bằng bom trên khắp Indônêxia. Chúng ta

có thể điểm qua một vài sự kiện như sau: ngày 12 tháng 10 năm 2002, vụ tấn công liều lĩnh nhất của nhóm này vào hai hộp đêm ở Bali làm hơn 200 người chết, trong đó có 88 công dân Australia; gần một năm sau đó, ngày 5 tháng 8 năm 2003, JI đặt bom tại khách sạn J.W. Marriott ở Jakarta; và đặc biệt là vụ tấn công Đại sứ quán Australia cũng ở Jakarta ngày 9 tháng 9 năm 2004. Năm 2005, JI tiếp tục gây ra vụ khủng bố đẫm máu trên đảo Bali, và năm 2009 JI lại trở thành tâm điểm với sự kiện tấn công liều chết bằng bom tại khách sạn J.W. Marriott và Ritz Carlto. Vụ tấn công ngày 17 tháng 7 năm 2009 tại hai khách sạn cao cấp ở Jakarta đã làm 9 người thiệt mạng, kể cả lực lượng khủng bố, và làm bị thương hơn 50 người. Vụ đánh bom là một thách thức lớn với chính quyền của Tổng thống B.S. Yudhoyono vì hai khách sạn Ritz Carlton và J.W. Marriott là nơi tập trung nhiều doanh nhân và nhà ngoại giao nước ngoài, được coi là hai trong số những tòa nhà an toàn nhất ở thủ đô Jakarta. Ngoài ra, JI còn dính dáng đến hàng chục vụ tấn công khủng bố ở miền Nam Philippines. Hiện nay, tổ chức JI ở Indônêxia có sự phân hóa thành 2 bộ phận. Theo nhận định chung của giới tình báo, JI theo dòng chính hiện nay, không phải tổ chức quá khích như trước, có vẻ đồng ý tranh đấu trên phương diện chính trị hơn là về phương diện khủng bố. Tuy nhiên, những thành phần trẻ đã bị cực đoan hóa lại không đồng ý với quan điểm trung hòa của JI dòng chính nên họ ly khai và theo Noordin Top lãnh đạo. Do vậy, cuộc chiến chống khủng bố tại Indônêxia trong những năm qua, trên thực tế, đã không mang lại hiệu quả, mặc dù từ năm 2002 đến nay hàng trăm thành phần của JI đã bị bắt, truy tố và tử hình. Song những thành phần trẻ trong JI vẫn ở bên ngoài lôi kéo và nuôi tham vọng biến

Indônêxia thành một quốc gia Hồi giáo cực đoan. Với lý do đó, tình hình chống khủng bố tại quốc gia đông dân Hồi giáo nhất thế giới này vẫn chắc chắn vẫn chưa thể được kiểm chế trong tương lai gần.

Thông thường, chủ nghĩa khủng bố và các yếu tố tác động của môi trường là hai vấn đề không liên quan, nhưng trên thực tế trường hợp Indônêxia lại gợi ý nhiều điều thú vị về mối liên hệ trên. Nên nhớ rằng những năm gần đây Indônêxia đang trở thành đối tác quan trọng của Mỹ trong cuộc chiến chống khủng bố. Nhưng chính sự biến đổi khí hậu, yếu tố thường trực của của việc làm suy yếu và bất ổn của nhà nước Indônêxia, đang đe dọa mục tiêu của Mỹ (sẵn sàng giúp Indônêxia quét sạch các nhóm quân sự Hồi giáo, trong đó JI là một mục tiêu). Tuy vậy, những nhà hoạch định vẫn cho biết rằng, dù chịu biến đổi khí hậu hay không, Indônêxia cũng đã là một nhà nước yếu xét trên các yếu tố chính trị, kinh tế và xã hội.

Vị trí địa lý góp phần lớn vào việc bảo vệ đất nước này tránh khỏi các hiện tượng bão gió mạnh, nhưng như đã đề cập, đất nước này vẫn phải chịu những tổn thất bởi hiện tượng ENSO, cái được miêu tả như là chu trình khí quyển đại dương quan trọng nhất trên thế giới với hai dạng: El Nino và La Nina⁽⁷⁾. ENSO, theo tính toán, chủ yếu xuất hiện ở vùng biển nhiệt đới Thái Bình Dương và tầm hoạt động từ Ecuador đến Indônêxia⁽⁸⁾. Và có vẻ như vẫn còn quá sớm, song một số bằng chứng đã cho thấy rằng biến đổi khí hậu có thể làm gia tăng biên độ và tần số của các sự kiện môi trường liên quan đến ENSO trong tương lai⁽⁹⁾.

Thứ nhất, ENSO có thể làm tăng hạn hán và đe dọa lớn đến sản xuất lương thực, một kịch bản giống như năm 1998. Theo một nghiên cứu về hạn hán trên toàn thế

giới, tỷ lệ hạn hán sẽ tăng đều trong suốt thế kỷ XXI. Đến những năm 2090, tỷ lệ khu vực đất chịu hạn hán lên đến 30%, 40% và 50% với các mức độ cực kỳ, nghiêm trọng và khô hạn vừa phải⁽¹⁰⁾. Đối với Indônêxia, hạn hán và phá rừng cũng có thể làm trầm trọng thêm tình trạng cháy rừng, như đã thấy trong những năm 1997 - 1998⁽¹¹⁾. Chỉ riêng vấn đề cháy rừng trong giai đoạn ENSO 1997 - 1998, nó đã cướp đi của Chính phủ Indônêxia 2,3 đến 3,2 tỷ USD⁽¹²⁾. Ngoài ra còn để lại hậu quả trầm trọng đối với sức khỏe con người. Ngân hàng Phát triển châu Á ước tính rằng ít nhất 19.000 người trong khu vực chịu ảnh hưởng của những cột khói do cháy rừng gây ra phải vào nhập viện⁽¹³⁾.

Thứ hai, mực nước biển tăng ảnh hưởng sống còn đến sự tồn tại của một số thành phố chủ chốt của Indônêxia như Jakarta và Surabaya⁽¹⁴⁾. Theo một nghiên cứu, nước biển tăng có thể sẽ nhấn chìm 38 Km² đất của thủ đô Jakarta vào năm 2030 và dẫn đến thiệt hại 1 tỷ USD⁽¹⁵⁾. Cùng với những tác động khác của biến đổi khí hậu, điều này sẽ gây khó khăn rất lớn cho cuộc sống và di chuyển cư dân nội đô, và do đó, ở một khía cạnh nào đó nó ảnh hưởng đến mâu thuẫn giữa các tộc người và tôn giáo khác nhau thù địch nhau, mà điều này hoàn toàn có thể đưa đến xung đột hoặc bạo lực. Chúng ta cũng nhớ rằng Indônêxia từ lâu đã phải chứng kiến nhiều xung đột liên quan đến vấn đề di trú hoặc do chính sách nhà nước hoặc do các nhân tố khác⁽¹⁶⁾. Trong trường hợp xấu nhất - tương tự như sự kiện năm 1998 - quá trình biến đổi khí hậu có thể sẽ thúc đẩy bất ổn và làm xáo trộn chính trị, dân chủ, hoặc ít nhất làm sụt giảm uy tín vào chính phủ.

Như vậy, qua các phân tích trên, chúng ta thấy rằng trong bối cảnh chủ nghĩa

khủng bố đang hoành hành, môi trường chính trị có ảnh hưởng rất lớn đến sự hoạt động của các tổ chức đó. Biến đổi khí hậu có thể không phải là nguyên nhân trực tiếp tạo ra các hoạt động khủng bố, nhưng nó gián tiếp hỗ trợ bằng việc tạo nên môi trường chính trị có thể cho phép những nhóm khủng bố hoạt động như nhà nước yếu, năng lực quản lý nhà nước suy giảm và những không gian không được bảo đảm. Năm 1998, tận dụng tốt bối cảnh nhà nước yếu, những phần tử khủng bố đã hồi sinh ở Indônêxia là một ví dụ sinh động cho thấy những mối liên hệ giữa biến đổi khí hậu và chủ nghĩa khủng bố. Hay hệ quả của thảm họa sóng thần tàn phá năm 2004, các tổ chức khủng bố đã gửi quân đến Aceh giúp sức cho các nhóm Hồi giáo, tuyên truyền mở rộng thông điệp tôn giáo và tuyển mộ thêm các thành viên mới. Có thể nói, biến đổi khí hậu, với tư cách là một thảm họa tự nhiên, đang làm nhà nước suy yếu, và chính nó gián tiếp tạo ra “điều kiện chính trị mở” hay là sự xuất hiện các “không gian chức năng” để các nhóm và phần tử khủng bố địa phương và toàn cầu đe dọa./

CHÚ THÍCH

1. Blustein, Paul. “Indônêxia Asks for Additional Aid”. *Washington Post*, 11 July 1998
2. Geoff Spencer, “Police use clubs, sticks to stop Indônêxian protest”. *Associated Press*, 25 March 1998
3. Abuza, Zachary. *Militant Islam in Southeast Asia: Crucible of Terror*. Boulder, CO: Lynne Rienner, 2003, p.140-141
4. Abuza, Zachary. *Militant Islam in Southeast Asia: Crucible of Terror*. Boulder, CO: Lynne Rienner, 2003, p.141
5. Tên JI nghĩa là giáo đoàn Hồi giáo, chính thức

- được thành lập ngày 1 tháng 1 năm 1993 với vai trò của Abdullah Sungkar và Abu Bakar Ba'asyir. Tuy nhiên, lúc này lãnh đạo của JI phải ẩn tránh ở Malaysia do sự kiểm duyệt gắt gao của Chính phủ Soeharto
6. Về sau, Ba'asyir toàn quyền lãnh đạo JI khi Sungkar chết
7. Henson, Robert. “The Rough Guide to Climate Change: Climate Change and El Nino”. *Weatherwise*. (January/February 2007), p.32
8. Henson, Robert., p.329. Xem: Sang-Wook Yeh and Ben P. Kirtman, “ENSO Amplitude Changes due to Climate Change Projections in Different Coupled Models”, *Journal of Climate*, 20 (15 January 2007), pp. 203-204; William J. Merryfield, “Changes to ENSO under CO2 Doubling in a Multimodel Ensemble”, *Journal of Climate*, 19 (15 August 2006), p. 4009-4011.10. Burke, Eleanor J., Simon J. Brown, and Nicholaos Christidis. “Modeling the Recent Evolution of Global Drought and Projections for the Twenty-First Century with the Hadley Centre Climate Model.” *Journal of Hydrometeorology* 7 (2006), p.112211. Sunderlin, William D. “Between Danger and Opportunity: Indônêxia and Forests in an Era of Economic Crisis and Political Change”. *Society and Natural Resources* 12 (1999), p.567
12. Tacconi, Luca. *Fires in Indônêxia: Causes, Costs and Policy Implications-CIFOR Occasional Paper No. 38*. Jakarta: Center for International Forestry Research, 2003. <http://www.cifor.cgiar.org/fire/pdf/pdf23.pdf>, p.13
13. Tacconi, Luca. *Fires in Indônêxia: Causes, Costs and Policy Implications-CIFOR Occasional Paper No. 38*. Jakarta: Center for International Forestry Research, 2003. <http://www.cifor.cgiar.org/fire/pdf/pdf23.pdf>, p.24
14. Hulme, Mike and Nicola Sheard. *Climate Change Scenarios for Indônêxia*. Norwich, UK: Climatic Research Unit, University of East Anglia, 1999. <http://www.cru.uea.ac.uk/~mikeh/research/Indônêxia.pdf>
15. Xem “Flood risk rises with sea levels”, *Jakarta Post*, 25 January 2007
16. Collins, Elizabeth Fuller. “Indônêxia: a Violent Culture?”. *Asian Survey* 42, no. 4 (2002), p. 588